

BƯỚC CHUẨN BỊ RẤT CƠ BẢN, QUAN TRỌNG VỀ CÁC VĂN KIỆN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC NHÂN SỰ CHO ĐẠI HỘI XI CỦA ĐẢNG*

NÔNG ĐỨC MẠNH

**Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Cộng sản Việt Nam**

Thưa các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương!

Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị!

Sau một tuần làm việc tích cực, khẩn trương, Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã hoàn thành chương trình đề ra. Hội nghị đã tập trung trí tuệ, thảo luận sôi nổi, thẳng thắn, dân chủ, với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp nhiều ý kiến phong phú, sâu sắc; đánh giá cao việc chuẩn bị, biểu thị sự đồng tình cao đối với các nội dung tiếp thu và giải trình của Bộ Chính trị về các dự thảo văn kiện đã trình.

Những nội dung thảo luận và quyết định tại Hội nghị Trung ương lần này có ý nghĩa hết sức quan trọng, là một bước hoàn thiện và chuẩn bị rất cơ bản các dự thảo văn kiện sẽ công bố lấy ý kiến đóng góp của đại hội đảng bộ các cấp, của Quốc hội và ý kiến rộng rãi của nhân dân trước khi trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

Thưa các đồng chí!

Cương lĩnh là ngọn cờ chiến đấu của Đảng. Thực hiện Cương lĩnh năm 1930, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại: thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do; thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược, mà đỉnh cao là Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế. Dưới ngọn cờ của Cương lĩnh năm 1991, Đảng đã lãnh đạo

* Bài phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X (ngày 28-3-2010). Đầu đề là của Tạp chí Cộng sản

nhân dân ta vững vàng vượt qua nhiều sóng gió, thử thách hiểm nghèo, giành nhiều thắng lợi trong công cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, đưa đất nước ta tiếp tục từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội với những nhận thức và tư duy mới đúng đắn, phù hợp thực tiễn Việt Nam.

Hiện nay, nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh quốc tế có nhiều biến đổi to lớn và sâu sắc với đặc điểm nổi bật của thời đại là các nước với chế độ xã hội và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác, vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Cuộc đấu tranh của nhân dân các nước vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội dù gặp nhiều khó khăn, thử thách nhưng sẽ có những bước tiến mới. Bối cảnh quốc tế và thực tiễn cách mạng nước ta đòi hỏi Đảng ta phải giữ vững định hướng, đồng thời bổ sung, phát triển Cương lĩnh năm 1991 cho phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới. Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.

Mục tiêu tổng quát khi kết thúc thời kỳ quá độ ở nước ta là xây dựng xong về cơ bản nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội với kiến trúc thượng tầng về chính trị, tư tưởng, văn hóa phù hợp, tạo cơ sở làm cho nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa ngày càng phồn vinh. Từ nay đến khoảng giữa thế kỷ XXI, toàn Đảng, toàn dân ta phải ra sức phấn đấu xây dựng nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Để thực hiện thành công các mục tiêu nói trên, cần quán triệt và thực hiện tốt các phương hướng cơ bản: Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia; thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Nhà nước ta là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, thể hiện và thực hiện ý chí, quyền lực của nhân dân, trên cơ sở liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của

nhân dân, chăm lo lợi ích của các đoàn viên, hội viên, thực hiện dân chủ và đổi mới xã hội, giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, quyền và nghĩa vụ công dân, thắt chặt mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản. Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng lãnh đạo bằng Cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra và bằng hành động gương mẫu của đảng viên.

Thưa các đồng chí!

Sau 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010, chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng, đất nước đã ra khỏi tình trạng kém phát triển. Nhiều mục tiêu chủ yếu của Chiến lược này đã được thực hiện. Kinh tế tăng trưởng nhanh, đạt tốc độ bình quân 7,2%/năm. Đến năm 2010, tổng sản phẩm trong nước bình quân đầu người đạt 1.200 USD. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt được những thành tựu quan trọng; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Diện mạo của đất nước có nhiều thay đổi; chính trị - xã hội ổn định; thế và lực của đất nước vững mạnh thêm nhiều; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên, tạo ra những tiền đề quan trọng để đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Tuy nhiên, những

thành tựu đạt được chưa tương xứng với tiềm năng. Kinh tế phát triển chưa bền vững, huy động và hiệu quả sử dụng các nguồn lực cho phát triển còn hạn chế. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội còn nhiều bất cập, một số mặt còn nhiều bức xúc. Môi trường đang bị ô nhiễm. Thể chế kinh tế thị trường, chất lượng nguồn nhân lực, kết cấu hạ tầng vẫn là những điểm yếu cản trở sự phát triển. Nền tảng để Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại chưa được hình thành đầy đủ. Vẫn đang tiềm ẩn những yếu tố gây mất ổn định chính trị - xã hội và đe dọa chủ quyền quốc gia.

Quan điểm phát triển chiến lược 10 năm 2011 - 2020 là: Phát triển nhanh gắn liền với bền vững, phát triển bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong Chiến lược và quá trình thực hiện Chiến lược; đổi mới đồng bộ, phù hợp về kinh tế và chính trị vì mục tiêu xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; thực hành dân chủ, phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là chủ thể, nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu của sự phát triển; phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất với trình độ khoa học - công nghệ ngày càng cao, đồng thời hoàn thiện quan hệ sản xuất và thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phải xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ ngày càng cao trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Chiến lược đề ra mục tiêu tổng quát phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, chính trị - xã hội ổn định, đồng thuận, dân chủ, kỷ cương; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được nâng lên; tạo tiền đề

vững chắc để phát triển cao hơn trong giai đoạn sau. Chiến lược đề ra hệ thống các tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể và xác định các định hướng phát triển: Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. Phát triển mạnh công nghiệp và xây dựng theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh, tạo nền tảng cho một nước công nghiệp. Phát triển nền nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững. Phát triển mạnh các ngành dịch vụ, nhất là các dịch vụ có giá trị cao, tiềm năng lớn và có sức cạnh tranh. Phát triển nhanh kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông. Phát triển hài hòa, bền vững các vùng, xây dựng đô thị và nông thôn mới. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội hài hòa với phát triển kinh tế. Phát triển sự nghiệp y tế, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới toàn diện và phát triển nhanh giáo dục và đào tạo. Phát triển khoa học và công nghệ thực sự là động lực then chốt của quá trình phát triển nhanh và bền vững. Bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường, chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Để đạt được mục tiêu tổng quát, các tiêu chí, chỉ tiêu chủ yếu và các định hướng phát triển nêu trên, phải tập trung thực hiện tốt các đột phá chiến lược là: Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính; phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn

nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới toàn diện nền giáo dục quốc dân; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ với một số công trình hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn. Đồng thời, phải nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Nhà nước phải thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Nhà nước với thị trường; tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy, tạo bước chuyển mạnh về cải cách hành chính. Đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc xây dựng bộ máy nhà nước.

Thưa các đồng chí!

"Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại" là tiêu đề của Báo cáo chính trị tại Đại hội XI của Đảng.

Trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước có rất nhiều khó khăn, thách thức, nhất là do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu, toàn Đảng, toàn dân ta đã nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng, đạt được những thành tựu quan trọng. Duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế khá, các ngành đều có bước phát triển, quy mô nền kinh tế tăng lên; đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện; chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế được mở rộng, vị thế quốc tế của nước ta được nâng cao; phát huy dân chủ có tiến bộ, khối đại đoàn kết toàn dân tiếp tục được củng cố; công tác xây

dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt một số kết quả tích cực. Những kết quả đó đã góp phần xứng đáng vào những thành tựu to lớn và rất quan trọng của 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010 và những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử của 20 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991.

Khẳng định thành tích, ưu điểm, đồng thời chúng ta cũng thẳng thắn chỉ ra những yếu kém, khuyết điểm: một số chỉ tiêu do Đại hội X đề ra chưa đạt. Kinh tế phát triển chưa bền vững, chất lượng, hiệu quả sức cạnh tranh của nền kinh tế thấp; chuyên dịch cơ cấu kinh tế chậm; chế độ phân phối còn bất hợp lý. Một số hạn chế, yếu kém trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường chậm được khắc phục; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tội phạm, tệ nạn xã hội, suy thoái đạo đức lối sống... chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Thể chế kinh tế, chất lượng nguồn nhân lực, kết cấu hạ tầng vẫn là những điểm yếu. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc chưa được phát huy đầy đủ. Một số mặt công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân chuyển biến chậm. Còn tiềm ẩn những yếu tố gây mất ổn định chính trị - xã hội.

Mục tiêu tổng quát đề ra cho giai đoạn 2011 - 2015 là: Tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát triển kinh tế nhanh, bền vững; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững ổn định chính trị xã hội; tăng cường hoạt động đối ngoại; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn

lãnh thổ; tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Để đạt được mục tiêu tổng quát đó, chúng ta phải triển khai thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu:

- Ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả, phát triển bền vững; duy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, từng bước xây dựng kết cấu hạ tầng hiện đại. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực; phát triển khoa học, công nghệ và kinh tế tri thức. Tạo bước tiến rõ rệt về thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; tiếp tục giảm tỷ lệ hộ nghèo; cải thiện điều kiện chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Bảo vệ môi trường, chủ động phòng tránh thiên tai, ứng phó với tình trạng biến đổi khí hậu.

- Tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch; mở rộng, nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tích cực chủ động hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội, Chính phủ, chính quyền địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính và cải cách tư pháp; thực hiện có hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt

động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

- Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thường xuyên "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Thưa các đồng chí!

Tổng kết thi hành Điều lệ Đảng là một vấn đề quan trọng và cần thiết trong nhiệm vụ xây dựng Đảng về tổ chức. Đảng ta là Đảng cầm quyền, việc xây dựng và củng cố tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở gắn liền với quá trình xây dựng và củng cố hệ thống chính trị của chế độ mới do Đảng lãnh đạo. Thông qua tổng kết thực tiễn mà phát hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định trong Điều lệ Đảng cho phù hợp với quy luật phát triển và yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn mới. Việc đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng lần này phải thấu suốt 3 quan điểm chỉ đạo là:

- Kiên định các nguyên tắc cơ bản về Đảng và xây dựng Đảng trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, phát triển, thể chế hóa những quan điểm mới có tính nguyên tắc về xây dựng Đảng, nhất là những quan điểm mới thể hiện trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).

- Nghiên cứu, bổ sung vào Điều lệ Đảng một số nội dung trong các Nghị quyết của Trung ương về xây dựng Đảng; các văn bản quy định thi hành Điều lệ Đảng; một số vấn đề tiến hành thí điểm đã được tổng kết mà thực tiễn xây dựng Đảng thời gian qua đã khẳng định là đúng đắn, cần thiết, chín muồi,

phổ biến, thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội Đảng toàn quốc.

- Phát huy dân chủ, trí tuệ trong thảo luận, tập hợp đầy đủ, trung thực ý kiến tham gia của đảng viên, cán bộ, của các cấp ủy, tổ chức đảng, các thành viên trong hệ thống chính trị, nhất là các ý kiến đã được tổng kết, đúc rút từ lý luận và thực tiễn công tác xây dựng Đảng, có sự thống nhất cao trong toàn Đảng để bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng. Quá trình nghiên cứu, thảo luận bổ sung sửa đổi Điều lệ Đảng phải bám sát các quan điểm chỉ đạo có tính nguyên tắc này. Đây cũng là quá trình bồi dưỡng nâng cao nhận thức về Đảng và công tác xây dựng Đảng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Làm tốt việc này là thiết thực góp phần làm cho Đảng ta mạnh thêm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo trong thời kỳ mới.

Thưa các đồng chí!

Về phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Hội nghị Trung ương đánh giá cao sự chuẩn bị công phu, chu đáo, dân chủ, khoa học của Tiểu ban Nhân sự và của Bộ Chính trị. Việc xây dựng Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đủ sức hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới là vấn đề đặc biệt quan trọng và là vấn đề then chốt của nhiệm vụ xây dựng Đảng. Để có Ban Chấp hành Trung ương mạnh, đòi hỏi công tác nhân sự Đại hội XI của Đảng phải làm sao đạt mục tiêu chung là lựa chọn, giới thiệu và bầu được những đồng chí thực sự có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn công tác, luôn luôn kiên định mục tiêu lý tưởng cao cả của Đảng ta, nhân dân ta là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đó là những đồng chí có phẩm chất đạo đức trong sáng, gương mẫu trong lối

sống, liêm khiết, trong sạch, không quan liêu, tham nhũng, lãng phí; có năng lực trí tuệ và tổ chức thực tiễn, có tư duy đổi mới, sáng tạo, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có năng lực tham gia vào việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; có đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; đoàn kết và có khả năng quy tụ sự đoàn kết, có uy tín cao trong Đảng và trong nhân dân.

Trong khi nhấn mạnh tiêu chuẩn là chính, cần bảo đảm có sự hài hòa trong cơ cấu của Ban Chấp hành Trung ương. Xây dựng Ban Chấp hành Trung ương có cơ cấu hợp lý nhằm bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên các địa bàn, các lĩnh vực và các vị trí công tác quan trọng; bảo đảm sự kết hợp hợp lý giữa 3 độ tuổi trong Ban Chấp hành Trung ương, có tỷ lệ thích đáng các đồng chí trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, có các đồng chí xuất thân từ công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức. Đây chính là những nội dung quan trọng để bảo đảm cho Đảng ta có sự kế thừa và phát triển, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, bảo đảm cho sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trong thực tế. Việc kết hợp chặt chẽ giữa cơ cấu và tiêu chuẩn để chọn được những đồng chí có đức, có tài là yêu cầu có tính nguyên tắc để xây dựng Ban Chấp hành Trung ương mạnh.

Quy trình giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành Trung ương là khâu quan trọng, cần được thực hiện một cách khoa học, bảo đảm dân chủ, chính xác, khách quan và trách nhiệm..., nhằm tập hợp được trí tuệ, trách nhiệm của Ban Chấp hành Trung ương khóa X và cán bộ, đảng viên trong việc giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành Trung ương khóa tới.

Thưa các đồng chí!

Tiếp theo Hội nghị Trung ương 10, Hội nghị Trung ương 11, kết quả của Hội nghị

Trung ương lần này góp phần rất quan trọng vào việc chuẩn bị nội dung văn kiện và phương hướng công tác nhân sự Đại hội lần thứ XI của Đảng. Trên cơ sở ý kiến của Trung ương, sau Hội nghị, Bộ Chính trị sẽ chỉ đạo tiếp thu những ý kiến kết luận của Trung ương bổ sung, chỉnh sửa các dự thảo văn kiện để sớm gửi xin ý kiến của đại hội đảng các cấp, của Quốc hội. Sau đó, tiếp tục hoàn chỉnh các văn kiện, công bố xin ý kiến nhân dân.

Năm 2010 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, là năm có nhiều sự kiện trọng đại của đất nước, năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng và là năm chúng ta tiến hành đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XI của Đảng. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta hãy phát huy những thành tựu đã đạt được, tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn thách thức, tăng cường đoàn kết thống nhất về tư tưởng hành động, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra. Tôi đề nghị Ban Chấp hành Trung ương, các cấp ủy và tổ chức đảng thực hiện đồng thời nhiệm vụ chuẩn bị đại hội các cấp phải kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng; phải coi việc phấn đấu cao độ để hoàn thành các nhiệm vụ của Đại hội X và nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2006 - 2010 là nội dung quan trọng nhất. Không được vì lý do chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng các cấp mà lơ là lỏng nhiệm vụ trước mắt trên mọi phương diện và lĩnh vực công tác.

Theo tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X.

Chúc các đồng chí sức khỏe, thành công.

Xin trân trọng cảm ơn! □